

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao kế hoạch chi tiết nguồn vốn ngân sách Trung ương của Tiểu dự án hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo thuộc Chương trình 30a của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2020 (đợt 2)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1722/QĐ-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2016 về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020; số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2016 ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; số 48/2016/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 2016 ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020; số 1865/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2017 về việc giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020; số 1896/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2018 về việc bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 cho các bộ, ngành, địa phương; số 1706/QĐ-TTg ngày 29 tháng 1 năm 2019 về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2020; số 131/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2017 về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016-2020; số 596/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2018 sửa đổi, bổ sung Điều 2 Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BKHĐT ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định và hướng dẫn một số nội dung tại Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia ban hành

kèm theo Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1882/QĐ-BKHĐT ngày 29/11/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và chi tiết dự toán chi ngân sách Trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2020;

Căn cứ Công văn số 4350/LĐTBXH-VPQGGN ngày 11 tháng 10 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc dự kiến cơ cấu nguồn vốn đầu tư phát triển bố trí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2020; Công văn số 4760/LĐTBXH-VPQGGN ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phạm vi, đối tượng phân bổ vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2020; Công văn số 11/CV-VPQGGN ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Văn phòng Quốc gia về Giảm nghèo về việc thực hiện Dự án hỗ trợ các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 21/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020; số 66/2017/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2017 về việc ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Thanh Hóa; số 225/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2019 về kế hoạch đầu tư công năm 2020 tỉnh Thanh Hóa; số 226/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2019 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Thanh Hóa; số 270/NQ-HĐND ngày 16 tháng 6 năm 2020 về việc giao kế hoạch chi tiết nguồn vốn ngân sách Trung ương của Tiểu dự án hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo thuộc Chương trình 30a của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2020 (đợt 2), tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 4878/2016/QĐ-UBND ngày 19 ngày 12 tháng 2016; số 2213/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2017; số 4313/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2017 về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; số 5476/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2019 về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2020 tỉnh Thanh Hóa; số 5592/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 về việc giao kế hoạch chi tiết cho các chương trình, dự án từ nguồn vốn đầu tư công năm 2020 (đợt 1);

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 988/SKHĐT-TH ngày 02 tháng 3 năm 2020 về việc đề nghị báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến về chi tiết kế hoạch vốn ngân sách Trung ương của Tiểu dự án hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo năm 2020 (đợt 2).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao kế hoạch chi tiết vốn ngân sách Trung ương của Tiểu dự án hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo thuộc Chương trình 30a của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2020 (đợt 2), với những nội dung sau:

1. Tổng số vốn ngân sách Trung ương của Tiểu dự án hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo thuộc Chương trình 30a năm 2020: 31.538 triệu đồng.

2. Số vốn đã được giao kế hoạch chi tiết đợt 1 (theo Quyết định số 5592/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh): 20.621 triệu đồng.

3. Số vốn giao kế hoạch chi tiết đợt 2: 10.917 triệu đồng.

4. Nguồn vốn: vốn ngân sách Trung ương của Tiểu dự án hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2020 tại Nghị quyết số 225/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 và Nghị quyết số 270/NQ-HĐND ngày 16/6/2020 của HĐND tỉnh.

5. Thời hạn giải ngân: hoàn thành giải ngân trước ngày 31/11/2020 theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 16/3/2020.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, có trách nhiệm thông báo danh mục, mức vốn, mục tiêu đầu tư cho các ngành và các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện theo quy định.

2. Sở Tài chính thực hiện các thủ tục, nghiệp vụ để cấp vốn theo phương thức ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách huyện đảm bảo theo quy định của pháp luật.

3. Giao Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa kiểm soát chặt chẽ việc giải ngân của chủ đầu tư, chỉ cho phép giải ngân khi đảm bảo đầy đủ thủ tục đầu tư theo quy định và đúng với mục tiêu đầu tư được xác định cụ thể trong quyết định giao kế hoạch của UBND tỉnh.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố: Hậu Lộc, Hoàng Hóa, Sầm Sơn, Nghi Sơn căn cứ kế hoạch vốn năm 2020 đã được UBND tỉnh giao, khẩn trương giao kế hoạch chi tiết cho từng dự án ngay sau khi có đủ hồ sơ, thủ tục theo quy định, làm cơ sở cho UBND các xã, phường (chủ đầu tư) tổ chức thực hiện. Chịu trách nhiệm toàn diện việc giao kế hoạch chi tiết của mình trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật.

5. Các chủ đầu tư, căn cứ mục tiêu đầu tư, mức vốn được giao kế hoạch để triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ và không gây nợ đọng xây dựng cơ bản; đồng thời, có trách nhiệm quản lý, sử dụng vốn được giao đúng mục đích, đảm bảo hiệu quả và thanh quyết toán theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

6. Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa và các ngành, đơn vị liên quan, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tạo điều kiện thuận lợi để chủ đầu tư thực hiện dự án theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố: Hậu Lộc, Hoằng Hóa, Sầm Sơn, Nghi Sơn và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Xứng

Phụ lục
GIAO KẾ HOẠCH CHI TIẾT VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NSTW TIỂU
DỰ ÁN HỖ TRỢ ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG CÁC XÃ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN
VÙNG BÃI NGANG VEN BIỂN VÀ HẢI ĐẢO CỦA CHƯƠNG TRÌNH 30A THUỘC
CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2020 (ĐỢT 2)

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

Số TT	Danh mục các xã	Kế hoạch vốn NSTW năm 2020 (đợt 2)	Ghi chú
	TỔNG SỐ	31.538	
I	Số vốn đã giao kế hoạch chi tiết đợt 1	20.621	Đã giao tại Quyết định số 5592/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh.
II	Số vốn giao kế hoạch chi tiết đợt 2	10.917	- Giao Sở Tài chính cấp vốn theo phương thức ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách huyện. - Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội căn cứ hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn, đôn đốc các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định.
1	Huyện Hậu Lộc (03 xã)	1.926,53	Giao UBND huyện Hậu Lộc phân bổ vốn chi tiết cho từng dự án, trong đó: Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án đã hoàn thành, các dự án chuyển tiếp; số vốn còn lại (nếu có) mới xem xét bố trí cho các dự án khởi công mới nếu đảm bảo khả năng cân đối đủ vốn để hoàn thành công trình và có đủ hồ sơ, thủ tục theo quy định.
-	Xã Hải Lộc.	642,18	
-	Xã Ngư Lộc.	642,18	
-	Xã Đa Lộc.	642,18	
2	Huyện Hoằng Hóa (02 xã)	1.284,35	Giao UBND huyện Hoằng Hóa phân bổ vốn chi tiết cho từng dự án, trong đó: Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án đã hoàn thành, các dự án chuyển tiếp; số vốn còn lại (nếu có) mới xem xét bố trí cho các dự án khởi công mới nếu đảm bảo khả năng cân đối đủ vốn để hoàn thành công trình và có đủ hồ sơ, thủ tục theo quy định.
-	Xã Hoằng Hải.	642,18	
-	Xã Hoằng Yến.	642,18	
3	Thành phố Sầm Sơn (01 xã)	642,12	Giao UBND thành phố Sầm Sơn phân bổ vốn chi tiết cho từng dự án, trong đó: Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án đã hoàn thành, các dự án chuyển tiếp; số vốn còn lại (nếu có) mới xem xét bố trí cho các dự án khởi công mới nếu đảm bảo khả năng cân đối đủ vốn để hoàn thành công trình và có đủ hồ sơ, thủ tục theo quy định.
-	Xã Quảng Hùng.	642,12	

Số TT	Danh mục các xã	Kế hoạch vốn NSTW năm 2020 (đợt 2)	Ghi chú
4	Huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn) (11 xã)	7.063,94	Giao UBND thị xã Nghi Sơn phân bổ vốn chi tiết cho từng dự án, trong đó: Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án đã hoàn thành, các dự án chuyển tiếp; số vốn còn lại (nếu có) mới xem xét bố trí cho các dự án khởi công mới nếu đảm bảo khả năng cân đối đủ vốn để hoàn thành công trình và có đủ hồ sơ, thủ tục theo quy định. Đồng thời, phải ưu tiên triển khai đầu tư các công trình trên địa bàn các xã ĐBKK vùng bãi ngang ven biển và hải đảo trước khi sáp nhập.
-	Xã Hải Hòa (nay là phường Hải Hòa).	642,18	
-	Xã Hải Hà.	642,18	
-	Xã Ninh Hải (nay là phường Ninh Hải).	642,18	
-	Xã Tĩnh Hải (nay là phường Tĩnh Hải).	642,18	
-	Xã Hải Lĩnh (nay là phường Hải Lĩnh).	642,18	
-	Xã Hải Ninh (nay là phường Hải Ninh).	642,18	
-	Xã Hải An (nay là phường Hải An).	642,18	
-	Xã Hải Yến.	642,18	
-	Xã Nghi Sơn.	642,18	
-	Xã Hải Thượng (nay là phường Hải Thượng).	642,18	
-	Xã Hải Thanh (nay là phường Hải Thanh).	642,18	

* Ghi chú: Để đảm bảo không vượt hạn mức vốn năm 2020 và để làm tròn số học kế hoạch vốn của các xã, kế hoạch vốn của xã Quảng Hùng, thành phố Sầm Sơn là 642,12 triệu đồng (thấp hơn 60 nghìn đồng so với các xã còn lại).